

ẢNH HƯỞNG LỨA TUỔI VÀ KHỐI LƯỢNG TRỨNG ĐẾN MỘT SỐ CHỈ TIÊU SINH SẢN CỦA GÀ LƯƠNG PHƯỢNG GIỐNG

INFLUENCE OF AGE AND EGG SIZE ON EGG PRODUCTION, AND HATCHABILITY OF LƯƠNGPHƯỢNG CHICKEN BREED

Lâm Minh Thuận

Khoa Chăn nuôi Thú y, Đại học Nông Lâm Tp. HCM

Tel. 08.8963890 – Email. lmthuan@hcm.vnn.vn

SUMMARY

Eggs with 3 sizes of 45-50g, 51-55g and >55g from two groups of luongphuong breed (LP1 – 27 wk old; LP2 – 37 wks old) were incubated. The results showed that there was no significant difference in egg production between 2 groups of chicken. LP2 had higher egg size and better hatchability than LP1. The egg size ranging from 45 to 60 g did not affect hatchability.

Key words: breeder, production, hatchability.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Gà Lương Phượng là giống gà thả vườn cải tiến của Trung quốc được nhập vào Việt Nam đã thể hiện những ưu điểm nổi bật so với các giống gà thả vườn khác vì tính thích nghi cao, dễ nuôi, tốc độ sinh trưởng nhanh, 10 tuần tuổi có thể xuất chuồng với trọng lượng 1,5 – 1,6kg. Xí nghiệp chăn nuôi gà giống Phước cơ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã nhập gà giống vào để sản xuất con giống cung cấp cho nông dân trong vùng nhưng tài liệu về khả năng sinh sản của gà lương phượng chưa được nghiên cứu đầy đủ trong điều kiện chăn nuôi tại Việt Nam. Để khai thác có hiệu quả con giống, cần có những nghiên cứu nhằm đánh giá sức sản xuất và thời gian khai thác hợp lý. Trong chương trình nghiên cứu chúng tôi chú trọng đến lứa tuổi khai thác giống và chất lượng con giống. Để có những số liệu trên chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài: “Ảnh hưởng lứa tuổi đến một số chỉ tiêu sinh sản của gà lương phượng nuôi tại trại giống Phước cơ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu”.

VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP

Thí nghiệm được tiến hành từ tháng 3 đến tháng 6/2002 tại xí nghiệp gà giống Phước cơ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trên 2 đàn gà lương phượng, đàn LP1 ở 27 tuần tuổi, đàn LP2 ở 37 tuần tuổi. Cả 2 đàn gà đều được nuôi nhốt trên nền trấu, chế độ nuôi dưỡng và chăm sóc đồng đều. Trứng cân và phân loại theo từng loại trọng lượng trứng 45 – 50g; 50 – 55g và > 55g. Tiến hành theo dõi 10 đợt ấp.

Sơ đồ bố trí khảo sát

	LP1	LP2
Lứa tuổi	27 – 37 tuần tuổi	37 – 47 tuần tuổi
Số gà bố mẹ (con)	2385	1990
Số đợt ấp trứng	10	10

Theo dõi tỷ lệ đẻ, cơ cấu trọng lượng trứng, các chỉ tiêu sinh sản khác như tỷ lệ trứng chọn ấp, tỷ lệ ấp nở và trọng lượng gà con theo dõi riêng theo từng loại trọng lượng trứng 45 – 50g; 50 – 55g và >55g.

KẾT QUẢ

Tỷ lệ đẻ và cơ cấu trọng lượng trứng

Qua 10 tuần theo dõi tỷ lệ đẻ của 2 đàn gà kết quả cho thấy tỷ lệ đẻ của đàn LP1 tăng dần trong khi đó tỷ lệ đẻ của đàn LP2 giảm dần, tuy nhiên trong giai đoạn này tỷ lệ đẻ đang ở đỉnh cao, tỷ lệ đẻ bình quân của 2 đàn lần lượt là 55,7 và 56,5%, kết quả thống kê cho thấy không có sự khác biệt đáng kể (Biểu đồ 1 - Bảng 1).

Tỷ lệ trứng lớn của đàn LP1 thấp hơn đáng kể so với đàn LP2, tỷ lệ trứng nhỏ thì ngược lại.

Tỷ lệ trứng chọn ấp của đàn LP1 là 95,4% thấp hơn đàn LP2 1%, nhưng sự khác biệt này không có ý nghĩa về phương diện thống kê.

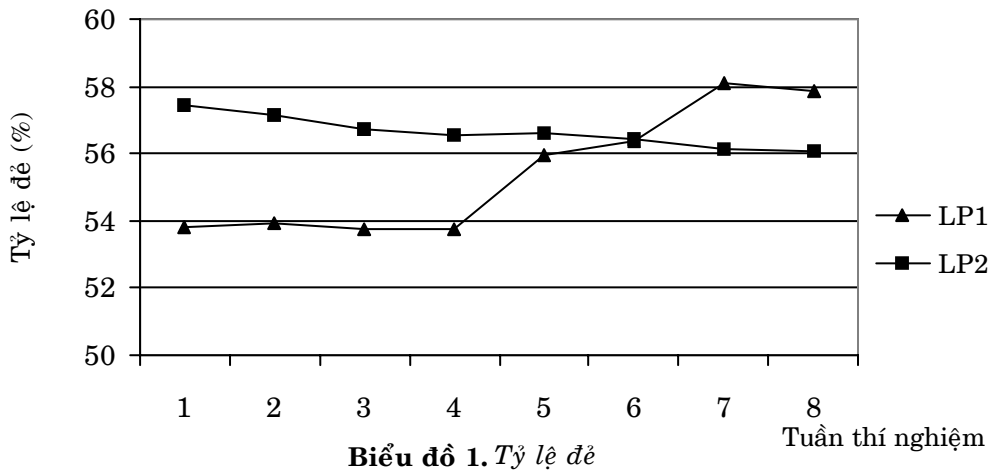
Các chỉ tiêu ấp nở (Bảng 2)

Tỷ lệ trứng có phôi của đàn LP1 và LP2 đều khá cao, đàn LP1 là 95,3% đàn LP2 là 96,1%, sự khác biệt này có ý nghĩa với $P < 0,05$ vì ở tuần 28 đàn gà LP1 mới vào chu kỳ sinh sản nên khả năng đập mái và chất lượng tinh dịch kém hơn so với đàn gà LP2 ở tuần 37 tuần tuổi.

Các mức trọng lượng trứng không khác biệt đáng kể về tỷ lệ trứng có phôi.

Kết quả tương tự thu được ở chỉ tiêu tỷ lệ ấp nở.

Tỷ lệ trứng chết phôi và tỷ lệ trứng sát của đàn LP1 đều cao hơn đáng kể so với Đàn LP2, các mức trọng lượng không ảnh hưởng nhiều đến các chỉ tiêu này.



Bảng 1. Tỷ lệ đẻ và cơ cấu trọng lượng trứng

Chỉ tiêu	LP1	LP2	Kq tk
Tỷ lệ đẻ bình quân (%)	55,7	56,5	P>0,05
Bình quân tỷ lệ trứng > 55g (%)	16,5	24,0	P<0,05
Bình quân tỷ lệ trứng từ 50 - 55g (%)	60,0	60,8	P>0,05
Bình quân tỷ lệ trứng từ 45 – 50g (%)	24,6	15,3	P<0,01
Tỷ lệ trứng chọn ấp (%)	95,4	96,4	P> 0,05

Kqtk – kết quả thống kê

Bảng 2. Tỷ lệ ấp nở

Chỉ tiêu	LP1			LP2		
	45-50g	51-55g	>55g	45-50g	51-55g	>55g
% trứng có phôi	95,0 ^a	95,4 ^a	95,5 ^a	96,0 ^b	96,1 ^b	96,2 ^b
Trung bình (%)	95,3 ^a			96,1 ^b		
% trứng chết phôi	2,6 ^a	2,5 ^a	2,8 ^a	2,4 ^b	1,7 ^b	2,0 ^b
Trung bình (%)	2,6 ^a			2,1 ^b		
% trứng sát	6,3 ^a	4,8 ^b	5,6 ^c	4,7 ^b	4,3 ^b	4,7 ^b
Trung bình (%)	5,6 ^a			4,6 ^b		
Tỷ lệ ấp nở (%)	86,3 ^a	87,8 ^a	87,0 ^a	89,0 ^b	89,5 ^b	89,3 ^b
Trung bình (%)	87,0 ^a			89,3 ^b		
Trọng lượng gà con (g)	30,5 ^a	35,5 ^b	40,3 ^c	30,6 ^a	35,7 ^b	40,2 ^c

Trọng lượng gà con tương quan thuận với mức trọng lượng trứng, trứng trên 55g thì gà con nặng nhất khoảng 40 g, trứng nhỏ từ 45 – 50 g có trọng lượng gà con khoảng 30 g.

KẾT LUẬN

Gà Lương Phượng sinh sản tốt và ổn định từ 30 tuần tuổi, tỷ lệ đẻ cao, tỷ lệ trứng chọn ấp và tỷ lệ ấp nở cao.

Trứng gà Lương Phượng từ 45g đến 60 g đều cho tỷ lệ trứng có phôi và tỷ lệ ấp nở cao.

Trọng lượng gà con phụ thuộc nhiều vào trọng lượng trứng đem ấp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

BẠCH THỊ THANH DÂN, NGUYỄN QUÝ KHIÊM, 2000. Quy trình ấp trứng gà và ngan. Tạp chí Chăn nuôi

NGUYỄN THỊ GÁI. Ảnh hưởng của trọng lượng trứng đến tỷ lệ ấp nở của trứng gà Tam Hoàng tại trại gà giống Phước Cơ. LVTN năm 2000, Đại học Nông Lâm Tp.HCM.

ĐÀM XUÂN THỦY, 2002. Khảo sát ảnh hưởng của lứa tuổi đến các chỉ tiêu ấp nở của trứng gà Lương Phượng tại trại gà giống Phước Cơ. LVTN năm 2002, Đại học Nông Lâm Tp. HCM